

**CÔNG TY TNHH DOT DOT GEM**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DOT DOT GEM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DOT DOT GEM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: DOT DOT GEM

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109674416

**3. Ngày thành lập:** 17/06/2021

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 237 Phố Huế, Phường Phố Huế, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0964 685 895

Fax:

Email: [contact.dotdotgem@gmail.com](mailto:contact.dotdotgem@gmail.com) Website: [dotdotgem.com](http://dotdotgem.com)

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Mã ngành    |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh;<br>- Bán lẻ vàng, bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức trong các cửa hàng chuyên doanh<br>- Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh<br>- Bán lẻ hàng đan lát bằng tre, song mây, vật liệu tết, bện khác;<br>- Bán lẻ hàng thủ công mỹ nghệ khác: Hàng lưu niệm bằng gỗ, sừng, đồi mồi, san hô... | 4773(Chính) |
| 2.  | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác<br>- Bán buôn quần áo, kể cả quần áo thể thao, cho đàn ông và trẻ em trai;<br>- Bán buôn quần áo, kể cả quần áo thể thao, cho phụ nữ và trẻ em gái;<br>- Bán buôn đồ phụ kiện may mặc như: Khăn quàng cổ, găng tay, tất, cravat...;<br>- Bán buôn hàng may mặc bằng da lông, da và giả da.                                                                 | 4641        |
| 3.  | Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 4782        |
| 4.  | Bán buôn kim loại và quặng kim loại<br>Chi tiết: Bán buôn vàng, bạc và kim loại quý khác (Trừ bán buôn vàng miếng)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 4662        |
| 5.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Bán buôn đá quý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4669        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |      |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 6.  | Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ vàng, bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức;<br>- Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm, vật phẩm vệ sinh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4789 |
| 7.  | Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 4772 |
| 8.  | Bán buôn thực phẩm<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy sản, rau quả, cà phê, chè, đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột...<br>- Bán buôn thực phẩm chức năng (Điều 9 Nghị định 67/2016/NĐ-CP)                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 4632 |
| 9.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác<br>- Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh<br>- Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh<br>- Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện<br>- Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự<br>- Bán buôn đồng hồ đeo tay, đồng hồ treo tường và đồ trang sức;<br>- Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm                                                                                                                   | 4649 |
| 10. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ đồ điện gia dụng: nồi cơm điện, ấm đun điện, phích điện, quạt, tủ lạnh, máy giặt...;<br>- Bán lẻ đèn và bộ đèn điện.<br>- Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh<br>- Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh<br>- Bán lẻ dao, kéo, dụng cụ cắt gọt, đồ dùng nhà bếp | 4759 |
| 11. | Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 4753 |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |      |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 12. | Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng lưu động hoặc tại chợ;<br>- Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn lưu động hoặc tại chợ;<br>- Bán lẻ giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự.<br>- Bán lẻ đèn và bộ đèn.<br>- Bán lẻ dụng cụ gia đình và dao kéo, dụng cụ cắt gọt; hàng gốm, sứ, hàng thủy tinh.<br>- Bán lẻ thiết bị gia dụng.                                                                                                                                                                                        | 4784 |
| 13. | Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet<br>(Trừ những loại nhà nước cấm và Trừ hoạt động đấu giá)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 4791 |
| 14. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Điều 28 Luật thương mại năm 2005).                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 8299 |
| 15. | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết:<br>- Đại lý bán hàng hóa;<br>- Môi giới mua bán hàng hóa.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 4610 |
| 16. | Hoạt động thiết kế chuyên dụng<br>Chi tiết:<br>- Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 7410 |
| 17. | Sản xuất kim loại quý và kim loại màu<br>(Trừ sản xuất vàng miếng)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 2420 |
| 18. | Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan<br>Chi tiết:<br>- Sản xuất ngọc trai nhân tạo;<br>- Sản xuất đá quý và đá bán quý, bao gồm đá công nghiệp và đá quý hoặc bán quý tái phục hồi hoặc nhân tạo;<br>- Làm kim cương;<br>- Sản xuất đồ trang sức bằng kim loại quý hoặc kim loại cơ bản mạ kim loại quý hoặc đá quý hoặc đá nửa quý, hoặc kim loại quý tổng hợp và đá quý hoặc đá nửa quý hoặc các kim loại khác;<br>- Sản xuất các chi tiết vàng bạc bằng kim loại quý hoặc kim loại cơ bản mạ kim loại quý như: Đồ ăn như dao, đĩa, thìa bát đĩa..., ấm chén, các chi tiết vệ sinh, các chi tiết trong văn phòng, các chi tiết sử dụng trong tôn giáo... | 3211 |

**6. Vốn điều lệ:** 500.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên:

Giới tính:

Sinh ngày:

Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: PHÙNG THỊ HUYỀN

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 05/08/1995

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 017362194

Ngày cấp: 17/02/2012

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Địa chỉ thường trú: *Thôn Hưng Đạo, Thị trấn Tây Đằng, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*Địa chỉ liên lạc: *Thôn Hưng Đạo, Thị trấn Tây Đằng, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam***9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội